

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị N, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Bản Phiêng Bay, xã Nậm Cắn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn anh Lò Văn M, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Bản Phiêng Bay, xã Nậm Cắn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị N và anh Lò Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị N và anh Lò Văn M thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con: Chị Hoàng Thị N và anh Lò Văn M có 02 (Hai) con chung tên là Lò Thị T, sinh ngày 11/7/2013 và Lò Huyền C, sinh ngày 27/4/2015.

Chị Hoàng Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con là cháu Lò Thị T và cháu Lò Huyền C đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Lò Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lò Văn M cấp dưỡng nuôi con là các cháu Lò Thị T và cháu Lò Huyền C đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, với mức cấp dưỡng là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)/01 tháng/02 cháu, phương thức cấp dưỡng là cấp dưỡng hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày cuối cùng của tháng, bắt đầu tính từ tháng 01 năm 2023.

2.4. Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Hoàng Thị N và anh Lò Văn M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hoàng Thị N và anh Lò Văn M mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lò Văn M phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Hoàng Thị N tự nguyện nộp thay số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh Lò Văn M phải chịu. Tổng cộng chị Hoàng Thị N phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Hoàng Thị Ngọc đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0001414 ngày 01/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, nay trả lại cho chị Hoàng Thị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Lò Văn M phải nộp tiền án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Uyên;
- UBND xã Nậm Cắn, H.Tân Uyên, T.Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Văn Thanh**